

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÂM
TỈNH HUNG YÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2023/HS-ST

Ngày 24-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HUNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Mười.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Khanh.
2. Ông Nguyễn Văn Xuân.

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Văn Thuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên: Bà Trịnh Thị Oanh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXX-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Lò Văn S, sinh năm 1988.

Nơi sinh, cư trú: Bản L, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T và bà Lò Thị C; vợ: Quàng Thị H, con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Vương Thị Thanh N – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên, có mặt.

Người làm chứng: Ông Trịnh Văn T, sinh năm 1965, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Ông Vũ Văn Q, sinh năm 1967, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Chị Lê Thị L, sinh năm 1982, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn S là người nghiện ma túy, loại Heroin, S thuê trọ tại thôn L, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên để làm thuê tự do. Do không có việc làm ổn định nên S đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 27/10/2022, S một mình đi xe mô tô nhãn hiệu Jiulong màu nâu, biển số 89H6 – 7991 từ phòng trọ đến đoạn đường liên xã thuộc thôn L, xã N. S đã gặp và mua 1.000.000 đồng ma túy của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) thì được người đó bán cho 20 gói giấy bạc bên trong đều có ma túy, loại Heroin. Sau khi mua ma túy, S cất toàn bộ số ma túy vừa mua vào túi áo khoác phía trước bên trái rồi tiếp tục đi mua cơm. Trên đường đi, có 01 thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) sử dụng số điện thoại 0773.629.337 gọi đến số điện thoại 0333.043.904 của S hỏi mua 500.000 đồng ma túy, loại Heroin thì S đồng ý và hẹn giao hàng tại cầu vượt dân sinh quốc lộ 5A thuộc địa phận thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Sau đó, S một mình điều khiển xe mô tô biển số 89H6 – 7991 đi đến nơi hẹn để bán ma túy cho người thanh niên nêu trên. Khi S đến cầu vượt dân sinh thì người nam thanh niên chưa đến nên S đỗ xe rồi ngồi trên yên xe để đợi. Cùng lúc đó có tổ công tác của Công an huyện Văn Lâm phối hợp cùng Công an xã Trung Trắc đến kiểm tra hành chính. Phát hiện S tàng trữ trái phép ma túy trong người nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ: Thu tại túi áo khoác phía trước bên trái của S 20 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột kết tinh màu trắng (được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1); tại túi áo khoác phía trước bên phải số tiền 970.000 đồng; tại túi quần đùi phía trước bên trái 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, lắp số thuê bao 03330439904 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Tecno BD4 màu xanh lắp số thuê bao 0964913926 và 01 xe mô tô biển số 89H6 – 7991.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của S tại thôn L, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Tại bản thông báo kết luận giám định sơ bộ số 383 ngày 27/10/2022 và Kết luận giám định số 383 ngày 30/10/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là 1,289g, là ma túy, loại Heroine.

Ngày 28/10/2022 Cơ quan điều tra có lệnh thu giữ thư tín, điện tín đối với các số thuê bao: 0333043904, 0964913926 và 0773629337. Kết quả xác định số thuê bao 0333043904 là sim rác đăng ký thông tin của công ty Cổ phần M, công ty đã chấm dứt hợp đồng và không sử dụng số thuê bao này nữa. Số thuê bao 0964913926 đăng ký thông tin cá nhân của Lò Văn S. Số thuê bao 773629337 đăng

ký chủ thuê bao là anh Nguyễn Quảng D, sinh năm 1984 hiện đang ở phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của anh D xác định: Anh D không sử dụng số thuê bao nói trên, anh không có ai thuê, mượn căn cước công dân để đăng ký số thuê bao nói trên. Anh không quen biết, không liên lạc mua bán ma túy với Lò Văn S.

Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch của người thanh niên đã bán ma túy cho S ngày 27/10/2022 nên tách ra để xác minh xử lý sau.

Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô nhãn hiệu Jiulong biển số 89H6 - 7991 thu giữ của S là do S mua của 01 nam thanh niên không rõ tên, địa chỉ ở khu vực xã N, huyện V từ tháng 9/2022. Kết quả tra cứu xác định xe không phải là xe vật chứng. Tra cứu chủ phương tiện xác định xe được đăng ký chính chủ của chị Lê Thị L ở thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Chị L xác định không có chiếc xe nêu trên và không biết tại sao lại đứng tên đăng ký chiếc xe nói trên.

Đối với vật chứng của vụ án là: 01 xe mô tô nhãn hiệu Jiulong màu nâu biển số 89H6 – 7991, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, lắp số thuê bao 03330439904 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Tecno BD4 màu xanh lắp số thuê bao 0964913926 đều liên quan đến việc phạm tội và 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 44/MT – PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hiện Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng bảo quản để chờ xử lý theo quy định của pháp luật. Số tiền 970.000 đồng là tiền mua bán ma túy, Cơ quan điều tra đã nộp tài khoản tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Văn Lâm để chờ xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS, ngày 11/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, truy tố S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà; Bị cáo thành khẩn khai báo như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Người bào chữa đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt thấp đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn S từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 27/10/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

Tịch thu của bị cáo S số tiền 970.000 đồng (chín trăm bảy mươi nghìn đồng), sung vào ngân sách Nhà nước. Tịch thu của bị cáo S 01 xe mô tô nhãn hiệu Jiulong màu nâu biển số 89H6 – 7991, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, lắp số thuê bao 03330439904, phát mại lấy tiền sung vào ngân sách Nhà nước.

Trả lại bị cáo S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Tecno BD4 màu xanh lắp số thuê bao 0964913926.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*; việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bản cáo trạng, quyết định đưa vụ án ra xét xử được tổng đạt cho bị cáo đúng pháp luật; việc lấy lời khai những người tham gia tố tụng, hỏi cung bị can đều đảm bảo. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung*; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và lời khai người làm chứng, với các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 27/10/2022 tại Cầu vượt dân sinh Quốc lộ 5A thuộc địa phận thôn Nhac L xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên, bị cáo Lò Văn S đang tàng trữ trái phép trong người 1,289 gam ma túy, loại Heroin để bán trái phép thì bị Công an huyện Văn Lâm phối hợp cùng Công an xã Trung Trắc kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của Lò Văn S đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, trong tình hình tệ nạn ma túy đang gây nhức nhối trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong cộng đồng dân cư. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do không làm chủ bản thân nên đã nghiện ma túy và tàng trữ ma túy để bán. Việc sử dụng ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe và phá vỡ các giá trị đạo đức tốt đẹp của con người. Tệ nạn ma túy là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, nhiều tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng xuất phát từ việc sử dụng hoặc liên quan đến ma túy; nguy cơ lây lan

các bệnh nguy hiểm cũng xuất phát từ việc sử dụng trái phép ma túy. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng, tiếp tục bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và phòng ngừa các hành vi tương tự xảy ra.

Xong cũng xét đến quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật cũng còn hạn chế, áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Tại khoản 5 Điều 251.... Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,...*” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và là hộ nghèo, việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Các biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng:*

01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong là vật chứng ma túy, nên tịch thu tiêu huỷ.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo S số tiền 970.000 đồng (chín trăm bảy mươi nghìn đồng), bị cáo khai số tiền liên quan đến mua bán ma túy mà có, nên sẽ tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Jiulong màu nâu biển số 89H6 – 7991 bị cáo khai là xe của bị cáo, kết quả tra cứu không phải là vật chứng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, lắp số thuê bao 03330439904 của bị cáo, do bị cáo sử dụng xe mô tô và điện thoại liên hệ đi bán ma túy, nên sẽ tịch thu phát mại lấy tiền sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Tecno BD4 màu xanh lắp số thuê bao 0964913926 không liên quan đến tội phạm, nên sẽ trả lại cho bị cáo.

Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch của người thanh niên đã bán ma túy cho Sáng ngày 27/10/2022 nên tách ra để xác minh xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[5] *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và là hộ nghèo, nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn S 03 năm 03 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 27/10/2022.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

Tịch thu của bị cáo S số tiền 970.000 đồng (chín trăm bảy mươi nghìn đồng), sung vào ngân sách Nhà nước. Tịch thu của bị cáo Sáng 01 xe mô tô nhãn hiệu Jiulong màu nâu biển số 89H6 – 7991, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, lắp số thuê bao 03330439904, phát mại lấy tiền sung vào ngân sách Nhà nước.

Trả lại bị cáo S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Tecno BD4 màu xanh lắp số thuê bao 0964913926.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn S.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân, Công an huyện Văn Lâm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Mười